

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 84/2020/HS-ST.

Ngày 10 - 7- 2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Xuyên.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trịnh Văn Chi và bà Nguyễn Thị Huệ.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2020/TLHS-ST ngày 05 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Ngọc C, sinh năm 1980, tại Hà Nam; nơi cư trú: Tổ 2, phường THĐ, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn M, sinh năm 1940 và bà Lê Thị C, sinh năm 1947; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 01/6/2006, Công an phường Minh Khai, thị xã Phủ Lý (nay là thành phố Phủ Lý) xử phạt vi phạm hành chính 200.000đ về hành vi: “Sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09 tháng 3 năm 2020 đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phủ Lý. Có mặt.

*** *Người làm chứng:*** Anh Trần Nam T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 09/3/2020 Trần Ngọc C điều khiển xe mô tô BKS 90F4-9321 đi từ nhà đến Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Hà Nam ở tổ dân phố Mễ Nội, phường Liêm Chính, thành phố Phủ Lý để uống thuốc Methadone. C gặp một nam thanh niên khoảng 30 tuổi rủ C góp tiền mua ma túy về sử dụng. C đồng

ý rồi đưa 200.000đ cho người thanh niên, người này cầm tiền và nói: “Anh em mình lấy hàng rồi chơi luôn”. C và người nam thanh niên mỗi người điều khiển một xe mô tô đi đến đường Quốc lộ 21A rồi rẽ vào khu vực thuộc xóm 2, xã Liêm C, thành phố Phủ Lý thì người này dừng xe và bảo C đứng đợi, sau đó điều khiển xe máy đi khoảng 20 phút quay lại đưa cho C 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có một gói giấy bạc màu vàng và đi mua xilanh. Trong lúc C đứng đợi người thanh niên đi mua xi lanh thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện thu giữ trong túi áo ngực đang mặc có 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 01 gói giấy bạc màu vàng chứa chất bột màu trắng dạng cục, C khai nhận là ma túy của C cất giữ để sử dụng.

- **Vật chứng, tài sản thu giữ gồm:** 01 gói giấy bạc màu vàng chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu xanh BKS 90F4-9321; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 01 ví giả da màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ASUS màu đỏ - đen; 01 thẻ căn cước công dân mang tên Trần Ngọc C.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Trần Ngọc C tại tổ 2, phường THĐ, thành phố PL. Quá trình khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Tại bản kết luận giám định số 31/PC09-MT ngày 12/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: “Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,152 gam, loại Heroine”.

Tại bản cáo trạng số 75/CT-VKS-PL ngày 04 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Trần Ngọc C về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Trần Ngọc C theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hoặc thay đổi gì đối với nội dung vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Ngọc C mức án từ 15 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine hoàn trả sau giám định và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; tịch thu súng Ngân sách Nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha, BSK 90F4-9321; trả lại Trần Ngọc C 01 ví giả da màu đen, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Asus và 01 thẻ căn cước

công dân mang tên Trần Ngọc C.

Bị cáo Trần Ngọc C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã tóm tắt ở trên, bị cáo không tranh luận, không bào chữa và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Đánh giá về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Trần Ngọc C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, bản kết luận của cơ quan chuyên môn cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 09/3/2020, tại khu vực xóm 2, xã Liêm Chung, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, Trần Ngọc C cất giữ trái phép 0,152 gam chất ma túy, loại Heroine mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an thành phố Phủ Lý phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Trần Ngọc C đã phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý truy tố bị cáo là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy:

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay và tại cơ quan điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bố mẹ bị cáo là người có công với cách mạng, được tặng thưởng huân huy chương kháng chiến, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bố mẹ đều cao tuổi không có khả năng lao động, bị cáo là lao động chính trong gia đình, nên xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 01/6/2006, Công an phường Minh Khai, thị xã Phủ Lý (nay là thành phố Phủ Lý) đã xử phạt vi phạm hành chính 200.000đ về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện chính mình, mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét trong khi lượng hình.

[5] Về hình phạt chính, hình phạt bổ sung:

- Về hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không những gây ảnh hưởng đến chính sức khỏe của bị cáo mà còn xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn thành phố Phủ Lý, đồng thời là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội, tội phạm nguy hiểm khác gây bất bình sâu sắc trong quần chúng nhân dân. Bị cáo thực hiện hành vi bởi lỗi cố ý. Tuy nhiên, bị cáo đang mắc bệnh (HIV) gây suy giảm hệ miễn dịch, ảnh hưởng lớn đến sức khỏe của bị cáo, nên cần cân nhắc áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và tình hình thực tế của bị cáo, để vừa giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích vừa có tác dụng phòng ngừa chung trong cộng đồng.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, không có mục đích kiếm lời nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng:

- Đối với toàn bộ số Heroine hoàn trả sau giám định; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha màu xanh, BKS 90F4-9321 là tài sản hợp pháp của Trần Ngọc C, C đã sử dụng chiếc xe máy làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 ví giả da màu đen; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ASUS; 01 thẻ căn cước công dân mang tên Trần Ngọc C là tài sản, giấy tờ hợp pháp của Trần Ngọc C không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho Trần Ngọc C, song giữ lại điện thoại để đảm bảo công tác thi hành án.

[7] Các tình tiết khác của vụ án: Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của Trần Ngọc C, C khai do một nam thanh niên khoảng 30 tuổi không biết tên, địa chỉ ở đâu gặp ở khu vực gần Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Hà Nam (thuộc tổ dân phố Mễ Nội, phường Liêm Chính, thành phố Phủ Lý) đã đi mua đưa cho C cất giữ để sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã phối hợp với Công an phường Liêm Chính, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của người nam thanh niên đi mua ma túy đưa cho C. Do vậy không đủ căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc C phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc C 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09 tháng 3 năm 2020.

[2] Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong mặt trước ghi: “Mẫu vật hoàn trả QT01 số 31/PC09-MT”. Tại mép dán mặt sau có các chữ ký của Nguyễn Thị Lan Hương, Lưu Thị Ngọc Ánh, 01 (một) chữ ký có đóng dấu chức danh Trưởng phòng Thượng tá Nguyễn Đại Hữu, 03 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam và 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe Jupiter, màu sơn xanh, biển kiểm soát 90F4-9321, số máy: 5SD1-51007, số khung: 5SD1-51007.

- Trả lại cho Trần Ngọc C 01 (một) ví giả da màu đen; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ASUS, số IMEI: 355115061799984; 01 thẻ căn cước công dân mang tên Trần Ngọc C, song giữ lại điện thoại để đảm bảo công tác thi hành án.

(Tình trạng như trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 08/6/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý)

[3] Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Ngọc C phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được

thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Nhà tạm giữ CA TP Phủ Lý;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- CQCSĐT CA thành phố Phủ Lý;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- CQ THAHS CA TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Xuyên